ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH SÓC TRĂNG

Số: 142 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sóc Trăng, ngày 24 tháng 12 năm 2020

KÉ HOẠCH Thực hiện cải cách hành chính năm 2021

Căn cứ các quy định hiện hành của Đảng, Chính phủ, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Nội vụ về thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính (CCHC).

Để tiếp tục triển khai công tác CCHC tại địa phương, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính năm 2021 với nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Đẩy mạnh công tác CCHC trên tất cả các lĩnh vực gắn với ứng dụng công nghệ thông tin, trọng tâm là xây dựng chính quyền điện tử, chính quyền phục vụ Nhân dân; đổi mới, sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả hoạt động hiệu lực, hiệu quả, chuyên nghiệp; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm với nhiệm vụ.
 - Tiếp tục cải thiện Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX).
- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh căn cứ vào nội dung Kế hoạch này và tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị mình tiến hành xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả công tác CCHC trong năm 2021.

II. CÁC NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế

Nâng cao chất lượng tham mưu xây dựng, thẩm định, ban hành văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh. Thường xuyên rà soát, tự kiểm tra, kiểm tra hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật để kịp thời phát hiện và xử lý những văn bản có nội dung không đúng quy định; sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ hoặc kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ cho phù hợp với thực tiễn và quy định của pháp luật hiện hành.

Kịp thời triển khai, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật để cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân được biết, thực hiện đúng pháp luật.

Thực hiện hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

Kiểm soát chặt chẽ việc công bố TTHC và ban hành mới các TTHC thuộc thẩm quyền của địa phương theo quy định của pháp luật. Lựa chọn những TTHC không cần thiết, gây phiền hà cho người dân và doanh nghiệp để rà soát,

đề xuất phương án đơn giản hóa nhằm tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh và cải thiện Chỉ số CCHC của tỉnh.

Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh, Bộ phận một cửa cấp huyện, cấp xã để cải thiện chất lượng giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông. 100% TTHC được cập nhật, công khai đầy đủ tiến độ, kết quả giải quyết hồ sơ trên Cổng Thông tin điện tử và Cổng Dịch vụ công của tỉnh. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, tiếp tục triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 gắn với việc rà soát, đánh giá, đề xuất danh mục, lộ trình các dịch vụ công trực tuyến được tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công Quốc gia.

Tiếp nhận, xử lý kịp thời các phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về các quy định hành chính; tăng cường đối thoại giữa Nhà nước với doanh nghiệp và nhân dân.

3. Cải cách tổ chức bộ máy

Kiện toàn, đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Thực hiện phân cấp quản lý giữa các cấp chính quyền địa phương đảm bảo phân định đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, sát thực tế. Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ đối với các nhiệm vụ quản lý nhà nước đã phân cấp cho cấp huyện, cấp xã.

Thực hiện có hiệu quả công tác tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị, cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

4. Cải cách công vụ

Rà soát, xây dựng và hoàn thiện vị trí việc làm theo tiêu chuẩn nghiệp vụ của cán bộ, công chức, viên chức để làm cơ sở xác định biên chế, tuyển dụng và quy hoạch đào tạo, bố trí, sử dụng cán bộ, công chức.

Thực hiện đúng quy định về tuyển dụng, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức đảm bảo công khai, minh bạch, công bằng, có trình độ chuyên môn đúng vị trí việc làm. Tuân thủ quy trình, tiêu chuẩn, điều kiện trong công tác quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại.

Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo tiêu chuẩn, chức danh theo quy định; nâng cao chất lượng, tinh thần trách nhiệm, đạo đức, tác phong và ý thức phục vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ. Đổi mới hình thức, chương trình bồi dưỡng đảm bảo thiết thực, phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ.

5. Cải cách tài chính công

Đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho các cơ quan hành chính dựa trên nhiệm vụ được giao, kết quả hoạt động và sản phẩm đầu ra.

Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính, hoạt động sự nghiệp đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, tăng thu nhập cho cán bộ, công chức, viên chức.

Đẩy mạnh xã hội hóa các hoạt động sự nghiệp, dịch vụ công trên một số lĩnh vực. Tiếp tục thực hiện cơ cấu lại, đổi mới và nâng cao hiệu quả doanh nghiệp nhà nước.

6. Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động quản lý nhà nước, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Triển khai các giải pháp trong xây dựng Chính quyền điện tử, Chính quyền số theo chủ trương chung của Chính phủ, hướng dẫn của Bộ, Ngành Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh góp phần xây dựng Chính phủ số, Chính phủ điện tử.

Mở rộng và nâng cao hiệu quả sử dụng dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 trên Hệ thống Cổng thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công của tỉnh.

Cải tiến việc áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong tỉnh.

7. Công tác chỉ đạo điều hành

Nâng cao vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong chỉ đạo thực hiện công tác CCHC. Tiếp tục xác định nhiệm vụ CCHC là một trong những nhiệm vụ trọng tâm và khâu đột phá chiến lược góp phần đẩy nhanh phát triển kinh tế - xã hội tỉnh nhà trong giai đoạn mới. Việc xác định kết quả CCHC phải theo định lượng để đảm bảo tính khả thi. Đưa tiêu chí về kết quả triển khai CCHC vào việc xem xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức.

Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, nhất là kiểm tra công vụ; xử lý hoặc đề xuất xử lý triệt để những trường hợp chấp hành không nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây khó khăn phiền hà cho tổ chức, cá nhân và doanh nghiệp.

Tổ chức đánh giá, xác định Chỉ số CCHC cấp tỉnh, Chỉ số CCHC và điều tra, khảo sát đo lường sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp đối với sự phục vụ của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh.

Tổ chức tuyên truyền công tác CCHC trong nội bộ cơ quan, đơn vị, địa phương bằng nhiều hình thức thích hợp, nhất là tuyên truyền việc thực thi đơn giản hoá thủ tục hành chính, các mô hình, cách làm hay trên địa bàn tỉnh.

III. PHÂN CÔNG CỤ THỂ CÁC NHIỆM VỤ VÀ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 (Theo phụ lục đính kèm)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh, các cơ quan trung ương đóng tại địa phương và Chủ tịch Uỷ ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ vào kế hoạch này tiến hành xây dựng kế

hoạch CCHC của cơ quan, đơn vị, địa phương mình; triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung, nhiệm vụ cải cách hành chính, bố trí đủ nhân lực và điều kiện đảm bảo hoàn thành những công việc được giao.

Báo cáo định kỳ quý, 6 tháng và năm về tình hình, kết quả thực hiện công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nội vụ) để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Bộ Nội vụ theo quy định. Riêng đối với các sở chuyên ngành (*Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh*, *Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ*) được phân công phụ trách từng lĩnh vực CCHC phải báo cáo thêm tình hình thực hiện nhiệm vụ được phân công theo Kế hoạch này; đồng thời, chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh điểm số theo tiêu chí, tiêu chí thành phần Chỉ số CCHC cấp tỉnh thuộc lĩnh vực ngành phụ trách.

Thời hạn báo cáo chậm nhất vào ngày 18 của tháng cuối kỳ báo cáo. Thời điểm chốt số liệu của từng loại báo cáo cụ thể như sau:

- Báo cáo Quý I/2021: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/3/2021;
- Báo cáo 6 tháng đầu năm 2021: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/6/2021;
- Báo cáo Quý III/2021: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/6/2020 đến ngày 14/9/2021;
- Báo cáo tổng hợp năm 2021: Thời gian chốt số liệu tính từ ngày 15/12/2020 đến ngày 14/12/2021.

2. Đối với các cơ quan chủ trì thực hiện nội dung cải cách hành chính

2.1. Các cơ quan chủ trì thực hiện các nội dung CCHC gồm: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài chính, Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về kết quả tiến độ triển khai thực hiện; đồng thời hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và phối hợp kiểm tra các nội dung CCHC thuộc lĩnh vực được giao; kịp thời tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động góp phần duy trì và cải thiện Chỉ số CCHC cấp tỉnh.

2.2. Sở Nội vụ

Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; đề xuất Uỷ ban nhân dân tỉnh về các biện pháp cần thiết bảo đảm Kế hoạch được thực hiện hiệu quả và đồng bộ. Đồng thời, phối hợp với các sở, ngành tỉnh có liên quan tham mưu Uỷ ban nhân dân tỉnh đánh giá, xếp loại kết quả thực hiện CCHC hàng năm của các cơ quan, đơn vị, địa phương.

Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định mức kinh phí triển khai tốt công tác CCHC trên địa bàn tỉnh.

Chủ trì tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và Bộ Nội vụ về kết quả thực hiện công tác CCHC của tỉnh theo định kỳ hoặc đột xuất (nếu có). Hướng

dẫn các cơ quan, đơn vị thực hiện chế độ báo cáo CCHC định kỳ năm 2021 đúng theo yêu cầu của Bộ Nội vụ.

Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, nếu gặp khó khăn, vướng mắc hoặc cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch, các cơ quan, đơn vị, địa phương có văn bản gửi về Sở Nội vụ để tổng hợp trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- TT. Tinh ủy, TT. HĐND tinh;
- Chủ tịch và PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp tỉnh;
- Các cơ quan TW đóng trên địa bàn;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Luru: TH, VT. Joh

TM . ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỷ TịCH

PHÂN CÔNG CỰ THỂ CÁC NHIỆM VỰ XÃ TRIỀN KHAI THỰC HIỆN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021 (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 142 (XIIII) (Ban hành kèm theo Kế hoạch số 142 (XIIIII)

Thời gian thực hiện	Theo quy định của Trung ương	Trong năm 2021	Trong năm 2021	- Tháng 02/2021 - Ngày 15/11/2021			
Cơ quan phối hợp	Sở, ban, ngành; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan	Sở Tư pháp	Các sở, ban, ngành	Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã			
Co quan chủ trì	Sở Tư pháp	- Các sở, ban ngành và các cơ quan có liên quan	Sở Tư pháp	Sở Tu pháp			
Sản phẩm	 Kế hoạch của UBND tính Báo cáo kết quả thực hiện 	 Lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh. 	Báo cáo của UBND tỉnh (Theo thời gian báo cáo thống kê ngành Tư pháp)	 Kế hoạch của UBND tỉnh Báo cáo kết quả thực hiện 			
Nhiệm vụ cụ thể	 Xây dựng Kế hoạch và triển khai kịp thời kế hoạch rà soát văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh 	2. Xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật tại tỉnh	3. Tự kiểm tra, kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh.	 4. Thực hiện hoạt động theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tính Báo cáo kết quả thực hiện 			
Nhiệm vụ chung							

	72
•	ា
_	~

	Cải cách thủ tục hành chính						
ng tác nghiệp c hành chính, chế một cửa		3. Thực hiện rà soát, kiến nghị các cấp thẩm quyền bãi bỏ, hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung các TTHC không còn phù hợp	2. Công bố TTHC mới ban hành được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ theo VBQPPL của Trung ương và địa phương.	 Xây dụng và triển khai thực hiện Kế hoạch kiểm soát, rà soát TTHC năm 2021 			
	- Phương án hoặc văn bản kiến nghị Hội nghị tập huấn hoặc văn bản hướng dẫn nghiệp vụ (khi cần thiết)		Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh.	 Kế hoạch Báo cáo kết quả thực hiện 			
	Văn phòng UBND tinh	Văn phòng UBND tinh	Các sở, ban, ngành tỉnh	Văn phòng UBND tỉnh			
	Các sở, ban, ngành cấp tỉnh; UBND cấp huyện, cấp xã	Sở, ban ngành	Văn phòng UBND tỉnh	Sở, ban, ngành và các cơ quan có liên quan; UBND cấp huyện, cấp xã			
2	Trong năm 2021	Hàng quý và năm 2021	Trong năm 2021 (nếu có)	- Tháng 01/2021 - Trong năm 2021			

_			

				1)*)	e *	
Tháng 3/2021	Trong năm 2021	Trong năm 2021	Trong năm 2021	Quý 3/2021	Quý 4/2021	Tháng 12/2021
Sở Nội vụ, Sở Tư pháp và các đơn vị có liên quan	Các sở, ban, ngành tính; UBND cấp huyện và các cơ quan có liên quan	Sở Nội vụ	Các cơ quan liên quan	Các sở, ban, ngành tỉnh; UBND cấp huyện	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã; các cơ quan liên quan	Sở Nội vụ
Sở, ban ngành; UBND cấp huyện; các cơ quan liên quan	Sở Nội vụ	Các sở, ban, ngành tính; UBND cấp huyện	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở, ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan
 Quyết định hoặc văn bản phê duyệt của UBND tính 	 Văn bản của UBND tính Báo cáo của Sở Nội vụ 	- Văn bản báo cáo kết quả thực hiện	 Quyết định phê duyệt kế hoạch Báo cáo kết quả thực hiện 	Kế hoạch, báo cáo đánh giá kết quả kỳ thi	Kế hoạch và báo cái kết quả thực hiện	- Báo cáo kết quả của các cơ quan, đơn vị
 Thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy theo quy định của Chính phủ 	 Tiếp tục thực hiện tinh giản biên chế theo quy định của Trung ương và của tỉnh 	3. Tổ chức kiểm tra tình hình hoạt động; phân cấp của các cơ quan chuyên môn cấp tính, UBND cấp huyện	 Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2021 của tỉnh 	2. Tổ chức tuyển dụng công chức	3. Tổ chức bồi dưỡng văn hóa công vụ cho cán bộ, công chức, viên chức theo Quyết định số 1847/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ (04 lớp)	4. Tiếp tục triển khai đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức theo quy định
	Cải cách tổ chức bộ máy			· · · · · · · · · · · · · · · · · · ·	Cải cách công vụ	

9

Cải cách tài chính công					
3. Đo lường sự hài lòng của - Quyết định phê duyệt người dân đối với dịch vụ y tế Kế hoạch/Báo cáo kết công, giáo dục quả thực hiện trong năm	 Triển khai thực hiện Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ về quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập 	1. Tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ về chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan hành chính và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP sửa đổi, bổ sung Nghị định số 130/2005/NĐ-CP			
 Quyết định phê duyệt Kế hoạch/Báo cáo kết quả thực hiện trong năm 	- Báo cáo kết quả thực hiện	- Báo cáo kết quả thực hiện			
 Sở Y tế; Sở Giáo dục và Đào tạo 	Sở Tài chính	Sở Tài chính			
Sở Nội vụ và các đơn vị có liên quan	Các đơn vị sự nghiệp công lập	Các sở, ban, ngành; UBND cấp huyện, cấp xã			
Trong năm 2021	Trong năm 2021	Trong năm 2021			

	Quý 1/2021	Thường xuyên	- Tháng 4/2021 - Tháng 12/2021	- Tháng 12/2020 - Tháng 12/2021	- Tháng 01/2021 - Tháng 12/2021	- Tháng 01/2021 - Tháng 12/2021
	Sở, ban ngành và UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	Sở, ban, ngành; UBND các cấp và các cơ quan có liên quan	Các cơ quan, đơn vị, địa phương đang tham gia hệ thông ISO theo quy định	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan	Sở ban ngành, UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan có liên quan
	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Khoa học và Công nghệ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
0.1	 Quyết định phê duyệt của UBND tỉnh Báo cáo kết quả thực hiện 	- Báo cáo kết quả thực hiện	 Kế hoạch kiểm tra của UBND tỉnh Báo cáo kết quả kiểm tra 	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả	 Kế hoạch Báo cáo kết quả (lồng ghép với kết quả CCHC) 	- Kế hoạch - Báo cáo kết quả
	 Ban hành và triển khai Kế hoạch ứng dụng công nghệ công nghệ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước 2021 	2. Duy trì cung cấp dịch vụ công trực tuyến tối thiểu mức độ 3 đối với một số nhóm dịch vụ trên Hệ thống một cửa điện tử, Cổng Dịch vụ công của tính và Cổng Dịch vụ công quốc gia	3. Xây dựng Kế hoạch và tổ chức kiểm tra việc áp dụng, duy trì và cải tiến hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN 9001:2015 tại các cơ quan, định kỳ 01 lần/năm	1. Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch CCHC năm 2021	 Xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2021 	3. Kiểm tra CCHC
		Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử			Công tác chí đạo điều hành	

_	٠

		Công tác chỉ đạo điều hành		
8. Xây dựng, triển khai việc thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn 2021 - 2025 trên địa bàn tinh và các Đề án có liên quan	7. Tham quan thực tế các mô hình về CCHC, nâng cao năng lực đội ngũ công chức chuyên trách CCHC các sở, ngành tỉnh và UBND cấp huyện	6. Xác định Chỉ số CCHC các sở, ngành tỉnh và Uỷ ban nhân dân cấp huyện và Chỉ số đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương	5. Tập huấn công tác CCHC, nâng cao nhận thức, trách nhiệm, năng lực Lãnh đạo sở, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã về công tác CCHC	 4. Kiện toàn Đoàn Kiểm tra công - Quyết định vụ và thực hiện kiểm tra công vụ công chức tra
Quyết định/Kế hoạch	Chuyến đi học tập kinh nghiệm thực tế	- Phương án/Kế hoạch/Quyết định - Báo cáo kết quả	Hội nghị hoặc Tọa đàm	- Quyết định- Báo cáo kết quả kiểm tra
Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ	Sở Nội vụ
Các cơ quan có liên quan	Các sở, ban, ngành tỉnh, UBND cấp huyện, cấp xã	Các cơ quan có liên quan	Các cơ quan có liên quan	Các ngành, các cấp
Theo văn bản triển khai của Bộ Nội vụ	Quý 4/2021	Quý 4/2021	Quý 4/2021	Trong năm 2021